

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 201/2020/TLST-HNGĐ, ngày 16 tháng 7 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị N;

Địa chỉ: Ấp Mỹ K, xã Long H, huyện Mỹ T, tỉnh Sóc T.

- *Bị đơn*: Anh Đỗ Văn T;

Địa chỉ: Ấp Tân M, xã Mỹ H, huyện Mỹ T, tỉnh Sóc T.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tổ tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị N và anh Đỗ Văn T.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Nguyễn Thị N và anh Đỗ Văn T thống nhất giao con chung Đỗ Bảo N, sinh ngày 05/8/2018 cho chị N tiếp tục nuôi dưỡng cho đến khi con tròn 18 tuổi. Anh T đồng ý cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng; Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 30/8/2020 đến khi con tròn 18 tuổi.

- Anh Đỗ Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị N và anh Đỗ Văn T thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị N và anh Đỗ Văn T thống nhất không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị N đồng ý chịu 150.000 đồng án phí ly hôn nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002449 ngày 09 tháng 7 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng. Như vậy, chị N được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

2.5. Án phí cấp dưỡng nuôi con: Anh T đồng ý chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND huyện Mỹ Tú;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Tú;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- UBND xã Mỹ H, huyện Mỹ T,  
tỉnh Sóc T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Đào Thị Kiều Oanh**